



HIỆP HỘI LƯƠNG THỰC VIỆT NAM

62 Nguyễn Thị Thập, Khu Dân Cư Him Lam,
Phường Tân Hưng, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84.28 6298 3497 – 6298 3498
Fax: +84.28 6298 3490

Website: www.vietfood.org.vn Email: info@vietfood.org.vn

Tp, Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 03 năm 2021

BẢN TIN SỐ 1292

(Lưu hành nội bộ)

BẢN TIN TRONG TUẦN

(Ngày 05/03/2021 đến ngày 11/03/2021)

A/ THI TRƯỜNG GAO THẾ GIỚI:

I. GIÁ GAO TRONG TUẦN: (Nguồn Oryza.com)

Bảng giá gạo thế giới: (USD/MT, FOB)

QUỐC GIA	CHẤT LƯỢNG	05-03	08-03	09-03	10-03	11-03
THÁI LAN	Gạo trắng 100% B	520 - 524	517 - 521	515 - 519	514 - 518	513 - 517
	5% tấm	510 - 514	507 - 511	505 - 509	504 - 508	503 - 507
	25% tấm	496 - 500	493 - 497	491 - 495	490 - 495	489 - 493
	Hom Mali 92%	811 - 815	806 - 810	803 - 807	803 - 807	803 - 807
	Gạo đỏ 100% Stxd	513 - 517	508 - 512	505 - 509	504 - 508	503 - 507
	A1 Super	456 - 460	453 - 457	450 - 454	450 - 454	450 - 454
VIỆT NAM	5% tấm	513 - 517	508 - 512	503 - 507	493 - 497	498 - 502
	25% tấm	488 - 492	483 - 487	478 - 482	468 - 472	473 - 477
	Jasmine	568 - 572	558 - 562	558 - 562	548 - 552	548 - 552
	100% tấm	438 - 442	428 - 432	433 - 437	433 - 437	438 - 442
ẤN ĐỘ	5% tấm	398 - 402	408 - 412	408 - 412	408 - 412	408 - 412
	25% tấm	358 - 362	368 - 372	368 - 372	368 - 372	368 - 372
	Gạo đỏ 5% Stxd	383 - 387	383 - 387	383 - 387	383 - 387	383 - 387
	100% tấm Stxd	278 - 282	283 - 287	283 - 287	283 - 287	283 - 287
PAKISTAN	5% tấm	443 - 447	438 - 442	438 - 442	438 - 442	438 - 442
	25% tấm	393 - 397	388 - 392	388 - 392	388 - 392	388 - 392
	100% tấm Stxd	363 - 367	358 - 362	358 - 362	358 - 362	358 - 362
MIỀN ĐIỆN	5% tấm	458 - 462	458 - 462	458 - 462	458 - 462	458 - 462
MỸ	4% tấm	576 - 580	576 - 580	576 - 580	576 - 580	576 - 580
	15% tấm (Sacked)	563 - 567	563 - 567	563 - 567	563 - 567	563 - 567
	Gạo đỏ 4% tấm	586 - 590	586 - 590	586 - 590	586 - 590	586 - 590
	Calrose 4%	903 - 907	903 - 907	908 - 912	908 - 912	908 - 912

II. CÁC NƯỚC NHẬP KHẨU:

Nhật Bản:

*** Cập nhật kết quả đấu thầu quốc tế:**

Ngày 05/03/2021

(Nguồn: *Oryza.com*)

Theo một thông báo trên trang Web của Bộ Nông Lâm Ngư nghiệp Nhật Bản (MAFF), nước này đã mua 37.980 tấn gạo trắng trong buổi đấu thầu quốc tế lần thứ 11 trong năm tài chính 2020/21 diễn ra vào ngày 05/03/2021. Trong đó, Nhật Bản đã mua 24.000 tấn gạo hạt vừa đánh bóng từ Mỹ (12.000 tấn) và Trung Quốc (12.000 tấn); 12.000 tấn gạo trắng xay xát hạt dài và 1.980 tấn gạo mochi xay xát hạt dài từ Thái Lan.

Chi tiết kết quả đấu thầu tại:

https://www.maff.go.jp/j/seisan/boueki/nyusatu/n_marice/attach/pdf/index-64.pdf

Hàn Quốc:

*** Cập nhật kết quả đấu thầu:**

Ngày 05/03/2021

(Nguồn: *Oryza.com*)

Theo thông báo trên trang web của Tổng công ty Thương mại Nông sản & Thực phẩm Hàn Quốc (KAFTC), cơ quan này đã mua 16.667 tấn gạo lứt hạt ngắn trong tổng số 38.889 tấn gạo trắng trong một cuộc đấu thầu diễn ra vào ngày 04/03/2021. Đơn vị trúng thầu là công ty Shinsong Industry Co., Ltd. của Trung Quốc với giá 929 USD / tấn.

Chi tiết kết quả đấu thầu tại:

<https://www.at.or.kr/article/apko363300/view.action?articleId=38628>

Bangladesh:

*** Thông báo đấu thầu:**

Ngày 08/03/2021

(Nguồn: *Oryza.com*)

Theo một thông báo của Tổng cục Lương thực Bangladesh, Chính phủ nước này đã thông báo tổ chức một cuộc đấu thầu gạo mới để nhập khẩu 50.000 tấn gạo đồ bất kể xuất xứ. Doanh nghiệp trúng thầu sẽ phải giao

Thời hạn nộp hồ sơ dự thầu là ngày 18/03/2021. Buổi đấu thầu sẽ diễn ra vào ngày 18/03/2021 lúc 2:30 chiều (giờ Bangladesh).

Đây là lần đấu thầu gạo thứ 10 trong năm tài chính 2020/21. Khoảng 60% lô hàng phải được giao tại cảng Chattogram và 40% tại cảng Mongla.

Chính phủ Bangladesh đã đưa ra một loạt đấu thầu trong những tháng gần đây như một phần trong nỗ lực ổn định giá cả và đảm bảo đủ nguồn cung.

Thông tin chi tiết buổi đấu thầu tại:

https://dgfood.portal.gov.bd/sites/default/files/files/dgfood.portal.gov.bd/page/4546ee8f_7093_4924_8fde_d83658636aa5/2021-03-07-11-49-0c15532b4400ae1c018000b515f3ed0b.pdf

*** Thông qua đề xuất nhập khẩu theo phương thức mua sắm trực tiếp:**

Ngày 11/03/2021

(Nguồn: *Oryza.com*)

Theo báo cáo của Dhaka Tribune và New Age Bangladesh, Ủy ban Nội các về các vấn đề kinh tế của Bangladesh đã thông qua đề xuất nhập khẩu tổng cộng 350.000 tấn gạo theo phương thức mua sắm trực tiếp (DPM) từ Ấn Độ, Thái Lan và Việt Nam. Quyết định được đưa ra trong cuộc họp của Ủy ban Nội các về các vấn đề kinh tế do Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì.

Bộ trưởng Bộ Tài chính nói với các phóng viên rằng Ủy ban đã chấp thuận:

- Nhập khẩu 150.000 tấn gạo đỏ không phải basmati từ Tập đoàn Vật tư Dân dụng Nhà nước của Ấn Độ (PUNSUP);
- Nhập khẩu 150.000 tấn gạo từ Hội đồng Nông dân Quốc gia Sakonnakhon của Thái Lan;
- Nhập khẩu 50.000 tấn gạo trắng từ Tổng công ty Lương thực Miền Nam (VINAFOOD 2).

Ông tuyên bố rằng Ủy ban Nội các quyết định mua gạo từ các nguồn khác nhau để giảm thiểu rủi ro. Ông cũng lưu ý rằng các đại sứ Bangladesh tại Ấn Độ, Thái Lan và Việt Nam sẽ đàm phán với các công ty và tổ chức tương ứng và ấn định giá gạo nhập khẩu.

Ngoài ra, chính phủ cũng giảm thuế nhập khẩu đối với gạo trắng từ 65% xuống 25% như một phần trong nỗ lực tăng nguồn cung thị trường.

*** Giảm thuế nhập khẩu gạo trắng:**

Ngày 11/03/2021

(Nguồn: *Oryza.com*)

Theo báo cáo của tờ Daily Star, trích dẫn thông báo của Cục Nội chính Bộ Tài Chính (IRD), ngày 10/03/2021, chính phủ Bangladesh đã giảm thuế nhập khẩu đối với mặt hàng gạo trắng từ 65% xuống 25% như một phần trong nỗ lực tăng nguồn cung thị trường. Sự thay đổi này có hiệu lực ngay lập tức và kéo dài đến ngày 30/04/2021. Trước đó, vào ngày 07/01/2021, chính

phủ nước này đã giảm thuế nhập khẩu gạo đồ xuống còn 25% từ mức 62,5% để ổn định giá cả và tăng nguồn cung.

Ủy ban Doanh thu Quốc gia (NBR) lưu ý rằng các nhà nhập khẩu cần được Bộ Lương thực cho phép bằng văn bản để nhập khẩu gạo.

Indonesia:

*** Thống đốc Trung tâm Java đã yêu cầu chính quyền trung ương xem xét lại kế hoạch nhập khẩu gạo:**

Ngày 08/03/2021

(Nguồn: *Antaraneews.com*)

Thống đốc Trung tâm Java đã yêu cầu chính quyền trung ương xem xét lại kế hoạch nhập khẩu 1 triệu tấn gạo vì nông dân trong nước dự kiến sẽ sớm thu hoạch lúa. Ông cho biết "Kế hoạch nhập khẩu nên được xem xét lại một cách cẩn thận vì nông dân sẽ sớm thu hoạch. Vụ thu hoạch của những nông dân này cần được thu mua để họ có thể tạo ra lợi nhuận sau khi đã chi khá nhiều vào chi phí sản xuất".

Ông cũng đặt câu hỏi về tính cấp thiết của việc nhập khẩu gạo và yêu cầu chính phủ xem xét các điều kiện hiện tại để nông dân không gặp khủng hoảng khi bước vào mùa thu hoạch. Đồng thời, dựa trên tính toán của Sở Nông nghiệp và Trồng trọt (Distanbun), Trung tâm Java dự kiến sẽ thu hoạch thặng dư 1 triệu tấn gạo trong vụ mùa này.

Trước đó, chính quyền trung ương cho biết sẽ nhập khẩu 1 triệu tấn gạo vào đầu năm nay để duy trì lượng gạo dự trữ quốc gia. Theo Bộ trưởng Điều phối các Vấn đề Kinh tế, trong số 1 triệu tấn gạo nhập khẩu, 500 nghìn tấn sẽ được phân bổ cho dự trữ gạo của chính phủ (CBP) và phần còn lại cho Cơ quan Hậu cần Quốc gia (Bulog).

Dự trữ gạo cần được duy trì vì chính phủ sẽ tiến hành thu mua gạo quy mô lớn để giải ngân viện trợ thông qua chương trình trợ giúp xã hội trong quá trình thực hiện các hạn chế hoạt động cộng đồng (PPKM) và thiên tai ở một số nơi, được cho là đã đe dọa nguồn cung ông giải thích về nguồn cung cấp gạo quốc gia. (INE)

Philippines:

*** Tình hình thu thuế nhập khẩu gạo:**

Ngày 08/03/2021

(Nguồn: *Oryza.com*)

Theo Business Mirror, Cục Hải quan Philippines (BoC) đã thu được khoảng 2,04 tỷ peso (khoảng 42 triệu USD) tiền thuế từ nhập khẩu gạo trong tháng 01/2021, tăng khoảng 58% so với cùng kỳ năm trước.

Khối lượng nhập khẩu gạo tăng khoảng 29% so với cùng kỳ lên 287.957 tấn gạo trong cùng kỳ năm 2020. Giá trị nhập khẩu gạo trung bình trong tháng 1/2021 tăng lên 20.262 Peso (khoảng 417 USD) / tấn so với mức 18.177 Peso (khoảng 374 USD) / tấn của cùng kỳ năm ngoái.

Philippines đã dỡ bỏ các hạn chế định lượng đối với nhập khẩu gạo và thực hiện Đạo luật Tự do hóa Gạo (RLA) vào tháng 3/2019. RLA đã dành 10 tỷ Peso (khoảng 206 triệu USD) hàng năm cho Quỹ Nâng cao Năng lực Cạnh tranh Gạo (RCEF). RCEF hướng tới mục tiêu hiện đại hóa ngành lúa gạo và hỗ trợ nông dân bị ảnh hưởng bởi việc tự do hóa thương mại gạo. Thu nhập vượt mức thuế quan quy định sẽ được sử dụng để giúp đỡ những người nông dân bị ảnh hưởng bởi giá lúa giảm. Chúng sẽ được sử dụng để hiện đại hóa ngành nông nghiệp và trang bị cho nông dân công nghệ hiện đại, tiếp cận dễ dàng hơn với tín dụng, hạt giống chất lượng cao và các kỹ năng mới.

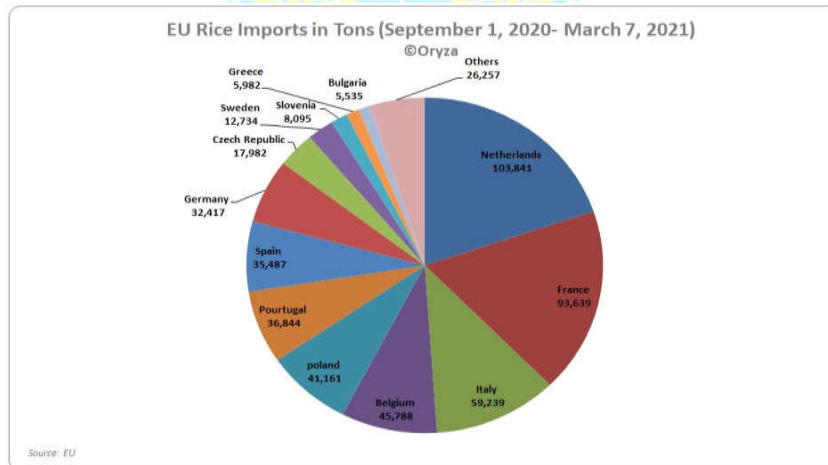
EU và Anh:

*** Tình hình xuất nhập khẩu gạo:**

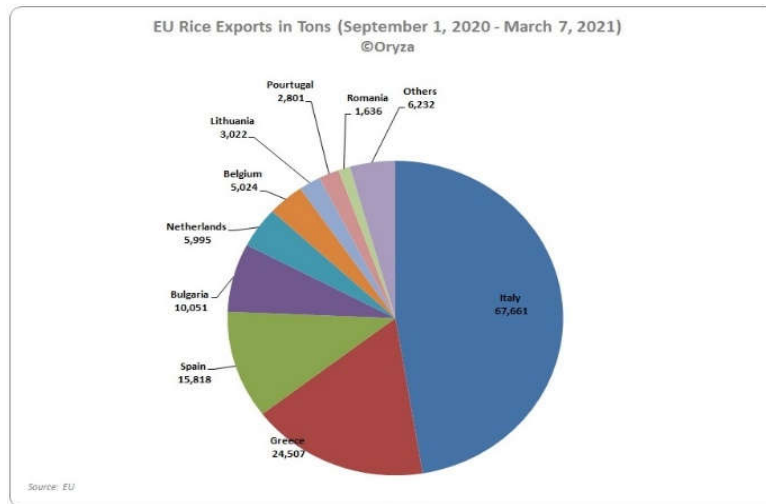
Ngày 09/03/2021

(Nguồn: Oryza.com)

Theo số liệu xuất nhập khẩu mới nhất của Liên minh Châu Âu (EU), tính từ ngày 01/09/2020 đến ngày 07/03/2021 của niên vụ 2020/21 (01/09/2020 - 31/08/2021), EU và Anh đã nhập khẩu 609.022 tấn gạo xay xát (trong đó, nhập khẩu gạo Japonica tổng cộng là 107.481 tấn và nhập khẩu gạo Indica đạt tổng cộng 501.540 tấn), giảm khoảng 9% so với 667.654 tấn cùng kỳ của niên vụ 2019/2020.



Đối với xuất khẩu, EU và Anh đã xuất khẩu 143.108 tấn gạo xay xát, thay đổi không đáng kể so với 143.112 tấn so với cùng kỳ của niên vụ trước. Trong đó, xuất khẩu gạo Japonica đạt 111.368 tấn và xuất khẩu gạo Indica đạt tổng cộng 31.741 tấn.



* Lưu ý: Dữ liệu sau ngày 01/01/2021, không bao gồm Vương quốc Anh vì Brexit. Trước Brexit, trong niên vụ hiện tại, từ ngày 01/09/2020 - ngày 31/12/2020, Anh đã nhập khẩu 84.020 tấn và xuất khẩu 362 tấn.

Liên minh Châu Âu - EU:

*** Thông báo giảm thuế nhập khẩu gạo Lứt:**

Ngày 09/03/2021

(Nguồn: Oryza.com)

Theo thông cáo báo chí của Ủy ban Liên minh Châu Âu (EU), khối này đã hạ thuế nhập khẩu gạo Lứt xuống 30 euro (khoảng 42 USD)/tấn, từ mức 65 euro (khoảng 71 USD)/tấn.

Quyết định này liên quan đến một số loại gạo Lứt và có hiệu lực từ ngày 8 tháng 3 năm 2021. Chi tiết thông cáo báo chí tại:

<https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:32021R0401&from=EN>

Tây Ban Nha:

*** Thông báo viện trợ cho nông dân trồng lúa:**

Ngày 09/03/2021

(Nguồn: Oryza.com)

Theo các nguồn tin địa phương, Bộ Nông nghiệp Tây Ban Nha đã công bố viện trợ nông nghiệp cho niên vụ 2020/21. Theo đó, Bộ phân bổ 120,72 Euros (khoảng 143 USD)/ tấn cho các nông dân trồng lúa trên diện tích 100.701,54 ha.

Cuba:

*** Nhập khẩu gạo từ Paraguay:**

Ngày 10/03/2021

(Nguồn: Oryza.com)

Theo báo cáo của Ultima Hora, Chính phủ Cuba đã ủy quyền cho Cục Y tế và Chất lượng Cây trồng và Hạt giống (Senave) nhập khẩu gạo từ Paraguay.

Bộ Nông nghiệp Cuba đã đưa ra các quy định cụ thể đối với các yêu cầu về kiểm dịch thực vật cho việc nhập khẩu gạo từ Paraguay và phối hợp với Bộ Ngoại giao để thực hiện việc nhập khẩu.

Ecuador:

*** Dự báo từ FAO:**

Ngày 10/03/2021

(Nguồn: *Oryza.com*)

Tổ chức Nông lương Liên hợp quốc (FAO) dự báo việc gieo trồng cho vụ lúa chính năm 2021 của Ecuador (tháng 12 / tháng 7) ở mức thấp hơn mức trung bình do giá thấp hơn. Cơ quan này ước tính sản lượng lúa gạo năm 2020 của nước này là 1,05 triệu tấn, tăng khoảng 19% so với cùng kỳ năm ngoái. Sự gia tăng được cho là do diện tích trồng cao hơn.

Giá gạo bán sỉ trong nước đã giảm vào tháng 1/2021 và thấp hơn trung bình 7% so với mức của năm trước do nguồn cung từ sản lượng vụ phụ năm 2020 tốt (thu hoạch trong quý cuối cùng của năm 2020).

III. CÁC NƯỚC XUẤT KHẨU:

Thái Lan, phân khúc gạo hạt dài tiếp tục đà giảm giá do áp lực thu hoạch và nhu cầu yên ắng. Tuy nhiên, một số thương nhân cho rằng áp lực chính vụ sẽ không kéo dài do vụ này nông dân chủ yếu tập trung vào các giống lúa cao sản với đặc tính cơm mềm và chịu hạn tốt. Do đó, giá chào tuy giảm nhưng vẫn cao hơn nhiều so với các nguồn cung khác. Bên cạnh đó, thị trường cước tàu biển đầy biến động và rủi ro tiếp tục là một trong những nguyên nhân chính làm hạn chế nguồn cung này. Phân khúc gạo Hom Mali vẫn yên ắng và giá có khuynh hướng tăng trong thời gian tới do hết vụ.

Nội các Thái Lan đã thông qua dự thảo gia hạn bản ghi nhớ (MoU) cấp chính phủ về thương mại gạo với Indonesia. Theo đó, MoU này cho phép Thái Lan có thể xuất đến một triệu tấn gạo phẩm cấp trung bình – thấp (15-25% tấm) vào Indonesia trong vòng bốn năm. Tuy nhiên, chưa có thông tin chính thức về thời gian ký kết MoU gia hạn giữa hai nước. Về phía Indonesia, nước này cũng kỳ vọng MoU sẽ góp phần đảm bảo được vấn đề an ninh lương thực quốc gia. Từ năm 2012-2016, Thái Lan đã cung cấp tổng cộng 925.000 tấn gạo cho Indonesia theo hình thức G2G.

Ấn Độ, tiếp tục là tiêu điểm trên thị trường xuất khẩu gạo tuần qua nhờ giá chào rất cạnh tranh so với các nguồn cung khác. Cảng nước sâu Kakinada đang góp phần đáng kể vào việc giải tỏa tình trạng ùn tắc tại các

cảng xuất khẩu mặt hàng gạo. Phân khúc gạo tấm trắng tiếp tục đà tăng giá do nguồn cung hạn chế. Đợt thầu nhập khẩu 50.000 tấn gạo non-basmati vừa công bố của Bangladesh cũng góp phần hỗ trợ cho nguồn cung này trong thời gian tới. Dự kiến xuất khẩu gạo trong năm tài chính 2020-21 (4/2020 – 3/2021) đạt khoảng 16 – 17 triệu tấn.

Tính đến ngày 01/03/2021, tồn kho gạo Ấn Độ vào khoảng 51,35 triệu tấn quy gạo, tăng 2% so với cùng kỳ năm trước và tăng 2% so với thời điểm 01/02/2021. Báo cáo “Ngũ cốc: Thương mại và Thị trường Toàn cầu” tháng 03/2021 của USDA cho thấy, kể từ năm 2019, Ấn Độ đã trở thành nguồn cung chính, chi phối nhu cầu nhập khẩu gạo của các nước khu vực hạ Sahara như Nam Phi, Mozambique và Kenya. Nhờ cung cấp dồi dào, luôn sẵn có cùng với giá chào cạnh tranh, thị phần gạo Ấn Độ năm 2020 tại khu vực nhập khẩu gạo vốn chiếm đến 1/3 tổng khối lượng thương mại gạo thế giới mỗi năm – đã gia tăng từ 33% lên 40%.

Pakistan, thị trường gạo trắng và gạo basmati tiếp tục đà giảm giá do thiếu vắng nhu cầu, cạnh tranh từ nguồn cung Ấn Độ, giá nội địa giảm, cước tàu tăng và đồng rupee tăng giá so với đồng dollar. Riêng phân khúc gạo tấm trắng, cung cấp bị hạn chế trong những tuần qua do hoạt động xay xát gạo trắng chậm lại. Nhìn chung, các thương nhân hiện rất thận trọng trong việc ký kết các đơn hàng mới do giá chào tại Pakistan cũng như các nguồn cung khác đều đang trên đà sụt giảm.

Miến Điện, hoàn toàn yên ắng giữa bối cảnh căng thẳng chính trị và bạo lực leo thang. Các thương nhân gần như rút khỏi thị trường do chuỗi logistics gián đoạn, mạng điện toán chập chờn và các cơ quan nhà nước tiếp tục đóng cửa. Dự kiến tình trạng này sẽ còn tiếp diễn trong vài tuần nữa.

IV. TỶ GIÁ NGOẠI TỆ MỘT SỐ NƯỚC:

Ngoại tệ	Ngày 05/03	Ngày 08/03	Ngày 09/03	Ngày 10/03	Ngày 11/03
Yuan Trung Quốc (CNY)	6,48	6,52	6,53	6,50	6,50
Euro (USD/Euro)	1,19	1,19	1,19	1,19	1,19
Rupiah Indonesia (IDR)	14.329,07	14.368,16	14.423,68	14.409,14	14.393,84
Rupee Ấn Độ (INR)	72,95	73,22	73,16	72,98	72,75
Yen Nhật Bản (JPY)	108,41	108,47	109,17	108,69	108,74
Philippines Peso (PHP)	48,67	48,59	48,58	48,62	48,54
Pakistan Rupees (PKR)	157,07	157,09	156,90	157,07	157,10
Baht Thái Lan (THB)	30,48	30,74	30,86	30,74	30,59
Vietnamese Dong (VND)	23.169,81	23.092,04	22.952,29	23.202,56	23.130,81

(Nguồn: www.xe.com)

B/ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VÀ XUẤT KHẨU TRONG NƯỚC:

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT TRONG NƯỚC:

*** Tiến độ sản xuất:**

Tính đến ngày 11/03/2020, theo số liệu của Cục Trồng trọt – Bộ Nông nghiệp & PTNT, các tỉnh, thành phố vùng ĐBSCL vụ Đông Xuân 2020 – 2021 đã xuống giống được đã xuống giống được 1,472 triệu ha, đã thu hoạch được 420 ngàn ha với năng suất khoảng 6,58 tấn/ha.

II. KẾT QUẢ XUẤT KHẨU GẠO:

Theo số liệu tổng hợp, xuất khẩu tháng 2/2021 đạt 308.472 tấn, trị giá 167,710 triệu USD so với cùng kỳ về số lượng giảm 42,06% và về trị giá giảm 29,51%. Lũy kế xuất khẩu 02 tháng đầu năm 2021 đạt 656.045 tấn, trị giá 359,457 triệu USD so với cùng kỳ về số lượng giảm 29,41% và về trị giá tăng 16,57%.

III. BẢNG TÀU ĐANG XẾP HÀNG TẠI CÁC CẢNG:

Từ ngày 01/03 – 11/03/2021, có 09 tàu vào tàu cảng Hồ Chí Minh xếp hàng với số lượng dự kiến 51.500 tấn gạo các loại.

STT	Tên tàu	Cảng xếp hàng	Ngày xếp	Số lượng	Thị trường Xuất khẩu
1	Nihat M	HCM	01/03/2021	11.000	Syria
2	Việt Hải Star	HCM	01/03/2021	4.800	Philippines
3	Hòa Bình 45	HCM	04/03/2021	4.000	Philippines
4	Hải Phương 619	HCM	04/03/2021	4.500	Philippines
5	Hải Phương Ocean	HCM	05/03/2021	4.000	Philippines
6		HCM	05/03/2021	3.800	Malaysia
7	Hoàng Triều 68	HCM	06/03/2021	6.400	Malaysia
8	Trường Lộc 16	HCM	08/03/2021	6.400	Philippines
9	Ocean 39	HCM	10/03/2021	6.600	Philippines
Tổng				51.500	

IV. GIÁ LÚA GAO NỘI ĐỊA Ở CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG:

Loại Hàng	Tỉnh Tiền Giang		Tỉnh Long An		Tỉnh Đồng Tháp		Tỉnh Cần Thơ		Tỉnh An Giang		Tỉnh Bạc Liêu		Tỉnh Kiên Giang		Giá cao nhất	Giá BQ
	11/03	+/-	11/03	+/-	11/03	+/-	11/03	+/-	11/03	+/-	11/03	+/-	11/03	+/-		
<u>Lúa Tươi Tại Ruộng</u>																
Hạt dài	6.250	-300	6.150	-400	6.150	-600	6.250	-	6.550	-200			6.800	-300	6.800	6.358
Lúa thường	6.250	-500	6.150	-400	6.250	-500	6.450	-	6.550	-200	6.550	-200	6.800	-100	6.800	6.429
<u>Lúa Khô/Ướt Tại Kho</u>																
Hạt dài	7.450	-300	7.250	-400	7.550	-700			6.800	-175			7.800	-300	7.800	7.370
Lúa thường	7.450	-500	7.250	-400	7.450	-550			6.800	-175			7.800	-100	7.800	7.350
<u>Gao Nguyên Liệu</u>																
Lứt loại 1	9.650	-500	9.450	-700	9.300	-700			9.325	-650			9.350	-850	9.650	9.415
Lứt loại 2	9.550	-500	9.450	-700	9.350	-725			9.325	-725	9.600	-600	9.250	-900	9.600	9.421
Xát trắng loại 1			10.550	-600			10.850	-600	10.550	-800			10.650	-650	10.850	10.650
Xát trắng loại 2			10.550	-600			10.850	-600	10.900	-450	11.000	-400	10.500	-850	11.000	10.760
<u>Phu Phẩm</u>																
Tấm 1/2	9.050	-200	9.350	-200	9.050	-500	8.950	-700	9.050	-300	9.250	-100	9.300	-200	9.350	9.143
Tấm 2/3			8.350	-200	8.850	-400			8.050	-50			8.200	-200	8.850	8.363
Tấm 3/4	7.650	-700	8.150	-100	7.950	-200	7.950	-200							8.150	7.925
Cám xát	6.850	-200	7.050	-100	6.950	-150	6.850	-250	6.825	-225	6.550	-	7.000	-200	7.050	6.868
Cám lau	6.850	-200	7.050	-100	6.950	-150	6.850	-250	6.825	-225	6.550	-	7.000	-200	7.050	6.868
<u>Gao TPXK Không Bao Tại Man</u>																
5%	11.450	-	11.050	-600	11.050	-400	11.650	-	12.150	-	11.300	-500	10.600	-800	12.150	11.321
10%			10.950	-600					12.000	-					12.000	11.475
15%	11.250	-	10.850	-600	10.750	-400			11.900	-	11.100	-500	10.400	-800	11.900	11.042
20%			10.750	-600					11.600	-					11.600	11.175
25%	11.050	-	10.650	-600	10.450	-400			11.000	-150	10.900	-500	10.000	-800	11.050	10.675
